ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:386 /BC-UBND	*Krông Nô, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện

Kính gửi: HĐND huyện Krông Nô khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thực hiện Thông báo số 50/TB-HĐND ngày 31/5/2023 của Thường trực HĐND huyện Krông Nô, về việc chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp thứ 06, HĐND huyện khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của địa phương

Để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác PCTN, tiêu cực năm 2023 nói chung và thực hiện tốt công tác PCTN, tiêu cực trong 6 tháng đầu năm 2023 nói riêng. Trong kỳ, UBND huyện đã triển khai, phân công nhiệm vụ đánh giá công tác PCTN năm 2022 tại Công văn số 694/UBND-TTr ngày 18/4/2023; tổ chức rà soát, xác định nguyên nhân các tiêu chí đánh giá công tác PCTN năm 2021 đạt điểm đánh giá thấp, không có điểm của huyện Krông Nô nhằm đề ra các giải pháp khắc phục trong thời gian tới; xây dựng và ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/01/2023, về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn huyện và một số văn bản[1] chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác PCTN, tiêu cực được đồng bộ, thống nhất, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PCTN trên địa bàn huyện.

Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 15/02/2023, về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

[1] Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 14/01/2023, về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra huyện Krông Nô; Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 09/02/2023, về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 09/01/2023, về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Krông Nô năm 2023; Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 17/3/2023, về việc thực hiện Chính sách chất lượng và Mục tiêu chất lượng; Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 31/01/2023, về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện trong năm 2023; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 15/02/2023, về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 23/02/2023, về triển khai công tác dân vận chính quyền năm 2023.

trên địa bàn huyện năm 2023. Trong kỳ, trên địa bàn huyện đã tổ chức 29 cuộc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, đất đai…có lồng ghép nội dung liên quan đến PCTN với 2.038 lượt người tham dự; đồng thời tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống loa phát thanh các xã, thị trấn, đài truyền thanh huyện các thông tin, tin tức về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND huyện thực hiện công khai, minh bạch theo quy định pháp luật qua các hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan, trang thông tin điện tử của huyện và các phương tiện thông tin đại chúng về chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc, công bố và công khai kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, công tác PCTN; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản; công tác tuyển dụng, đào tạo theo quy định của pháp luật. Trong kỳ, UBND huyện đã thực hiện công khai, minh bạch thông qua một số văn bản[2], qua đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc công khai ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và thực hiện chế độ báo cáo việc công khai thông qua Công văn số 354/UBND-TCKH ngày 06/3/2023; ban hành Công văn số 681/UBND-VHTT ngày 17/4/2023, về triển khai việc cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử huyện.

Theo chức năng nhiệm vụ, Văn phòng HĐND&UBND huyện đã ban hành Thông báo số 142/TB-VP ngày 30/12/2022, về lịch tiếp công dân của Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện, Ban Tiếp công dân huyện năm 2023; phòng Tài chính - Kế hoạch đã ban hành Công văn số 29/TCKH-ĐT ngày 16/01/2023, về việc công khai tình hình quyết toán dự án hoàn thành năm 2022.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn xây dựng, công khai quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công, việc xây dựng được căn cứ theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ được cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước đúng theo chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Trong kỳ, UBND huyện đã chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tại Công văn số 340/UBND-TCKH ngày 02/3/2022.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ, UBND huyện ban hành Công văn số 922/UBND-NV ngày 17/5/2023, về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ; theo đó tiếp tục chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

---

[2] Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 17/01/2023, về việc công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Krông Nô; Thông báo số 488/TB-UBND ngày 20/12/2022, về công bố công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Nô; Thông báo số 509/TB-UBND ngày 27/12/2022, về công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Krông Nô; Thông báo số 365/TB-UBND ngày 10/4/2023, về việc công khai và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I/2023; Công văn số 722/UBND-VP ngày 21/4/2023, về việc tham gia góp ý lần cuối Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

thường xuyên quán triệt, phổ biến thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị.

Ngày 07/4/2023, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 938/QĐ-UBND về việc kiện toàn Tổ kiểm tra công vụ trên địa bàn huyện Krông Nô. Trên cơ sở đó, Tổ kiểm tra công vụ đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-TKT ngày 11/4/2023, về kiểm tra công vụ năm 2023; kết quả trong kỳ, Tổ kiểm tra công vụ đã tổ chức kiểm tra công vụ tại 03 xã, thị trấn: Tân Thành, Đắk Drô, Đắk Mâm; qua kiểm tra cho thấy các đơn vị đều đã chấp hành nghiêm quy định về giờ giấc làm việc.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nội vụ chủ trì rà soát, tham mưu xây dựng và ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 31/01/2023, về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện trong năm 2023. Kết quả trong kỳ chưa có trường hợp chuyển đổi vị trí công tác.

đ) Kết quả thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, về thực hiện kê khai, công khai về tài sản, thu nhập năm 2022. Ngày 30/11/2022, UBND huyện ban hành Quyết định số 3095/QĐ-UBND, về phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2022. Căn cứ theo quyết định, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học, UBND các xã, thị trấn đã hoàn thành việc tổ chức thực hiện kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo thời gian; thực hiện bàn giao bản kê khai và báo cáo kết quả thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định. Kết quả cụ thể:

- Số đơn vị phải kê khai: 72 đơn vị;

- Số đơn vị đã kê khai: 72 đơn vị, đạt 100%;

- Số đối tượng phải kê khai: 335 người;

- Số đối tượng đã kê khai: 335 người, đạt 100%;

- Số đơn vị đã công khai: 72 đơn vị, đạt 100%;

- Số đối tượng đã công khai: 335 người, đạt 100%. Công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp.

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

* Công tác cải cách hành chính (CCHC):

- Để đẩy mạnh công tác CCHC năm 2023, thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ, phát triển của huyện. Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã ban hành hành Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 09/01/2023, về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Krông Nô năm 2023 với chủ đề: *"Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ trong thực thị nhiệm vụ gắn với xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số"* và nhiều văn bản[3] chỉ đạo triển khai công tác CCHC. Qua theo dõi, hầu hết các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn đã ban hành kế hoạch CCHC của đơn vị mình.

- Ngày 23/3/2023, UBND huyện tổ chức Hội nghị đánh giá công tác cải cách hành chính, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, chuyển đổi số và Đề án 06. Trên cơ sở đó, ngày 27/3/2023 UBND huyện ban hành Thông báo số 324/TB-UBND, về kết luận, chỉ đạo của đồng chí Bùi Ngọc Sơn, Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị đánh giá công tác cải cách hành chính, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2022, quý I/2023 và triển khai nhiệm vụ quý II/2023; theo đó huyện Krông Nô xếp thứ 01/08 huyện, thành phố về kết quả chỉ số CCHC năm 2022 và xếp thứ 03/08 huyện, thành phố về chuyển đổi số, tiếp tục xác định công tác CCHC, ISO, PCI gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số và triển khai thực hiện Đề án 06 là nhiệm vụ công tác trọng tâm, thường xuyên, mang tính chất quyết định, tác động mạnh mẽ vào hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện nói riêng và sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương nói chung; qua đó, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tiếp tục chủ động, quyết liệt hơn nữa trong việc chỉ đạo, lãnh đạo triển khai nhiệm vụ CCHC, ISO, PCI, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp thẩm quyền; thường xuyên tự theo dõi, kiểm tra việc thực hiện tại đơn vị và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra những tồn tại gây ảnh hưởng đến kết quả chấm điểm CCHC, ISO, PCI, chuyển đổi số, Đề án 06 trên địa bàn huyện năm 2023.

- Nhằm duy trì sự đầy đủ, thống nhất, đồng bộ đối với Bộ Thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn huyện (cấp huyện, cấp xã); ngày 23/12/2022, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3289/QĐ-UBND, về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2023, theo đó chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên những TTHC, văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC mới được ban hành hoặc sửa đổi, thay thế hoặc bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý từng ngành, lĩnh vực để áp dụng, thực hiện và tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết

---

[3] Quyết định số 3275/QĐ-UBND ngày 23/12/2022, về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2023; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 11/4/2023, về triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 28/12/2022, về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 08/02/2023, về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trên địa bàn huyện 2023; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 27/3/2023, về duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC huyện năm 2023; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 10/4/2023, về kiểm tra liên ngành CCHC năm 2023; Công văn số 2471/UBND-VP ngày 20/12/2022, về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

TTHC của tổ chức và công dân khi yêu cầu. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 13 đơn vị đã thực hiện việc niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (cấp huyện 243 thủ tục, cấp xã 109 thủ tục) bằng giấy, bằng mã QR-Code và trên Trang thông tin điện tử của huyện.

- Ngày 28/02/2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND, về triển khai thí điểm sáng kiến cải cách hành chính "Ngày không viết" và "Ngày không hẹn". Theo đó, đã triển khai thí điểm tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện Krông Nô và xã Nam Đà; kết quả trong ngày đầu tiên đã tiếp nhận và giải quyết 18 hồ sơ.

* Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước:

- Để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 30/01/2023, về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số huyện Krông Nô năm 2023 làm cơ sở chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

- Hiện nay, các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đang sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) phiên bản V5, đã tích hợp chữ ký số, chứng thư số do Ban cơ yếu Chính phủ cấp được triển khai đồng bộ 100%, đảm bảo kết nối liên thông với trục liên thông văn bản quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, sử dụng văn bản điện tử, rút gắn thời gian xử lý văn bản, thuận lợi việc chia sẻ, sử dụng lại văn bản điện tử, giảm chi phí hành chính, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị. Đến nay, 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật). Ngày 22/3/2023, UBND huyện đã ban hành Công văn số 476/UBND-VP, về việc rà soát, đăng ký chữ ký số chuyên dùng Chính phủ phục vụ trong Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã để triển khai đăng ký chữ ký số đối với cán bộ, công chức tham gia Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện.

- Ngày 17/3/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 625/QĐ-UBND về việc thực hiện Chính sách chất lượng và Mục tiêu chất lượng, Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2023. Theo đó, tiếp tục áp dụng thực hiện Chính sách chất lượng được phê duyệt năm 2022 và ban hành mới Mục tiêu chất lượng, Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2023 của UBND huyện theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

* Thanh toán không dùng tiền mặt:

Để đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt góp phần thúc đẩy triển khai thực hiện chuyển đổi số, thanh toán số, áp dụng nền tảng công nghệ số hình thành xã hội số văn minh trên địa bàn huyện; trong kỳ UBND huyện đã ban hành Công văn số 432/UBND-VHTT ngày 15/3/2022, về việc triển khai "Tuyến đường thanh toán trực tuyến"; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 15/5/2023, về triển khai thực hiện "Tuyến đường "điểm" thanh toán không dùng tiền mặt" trên địa bàn huyện để tổ chức triển khai thực hiện tại tuyến đường từ Ngã tư Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Krông Nô, thị trấn Đắk Mâm đến Ngã 3 trục 9, thôn Nam Cường, xã Nam Đà.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra huyện được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 14/01/2023. Trong kỳ, Thanh tra huyện đã chủ trì, tham mưu UBND huyện triển khai 02 Đoàn thanh tra kinh tế - xã hội, cụ thể:

(1) Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách cấp và việc huy động, sử dụng các nguồn đóng góp của phụ huynh học sinh tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nguyễn Viết Xuân, trường Mầm non Chồi Non tại Quyết định số 06/QĐ-TTr ngày 09/3/2023 của Chánh Thanh tra huyện Krông Nô. Kết quả: Chánh Thanh tra huyện đã ban hành Kết luận thanh tra số 02/KL-TTr ngày 25/5/2023; Quyết định số 07/QĐ-TTr ngày 31/5/2023, về việc thu hồi các khoản tiền chi sai quy định qua công tác thanh tra với số tiền 21.540.850 đồng (nộp trả vào ngân sách nhà nước số tiền 18.040.850 đồng; nộp trả vào quỹ phụ huynh học sinh số tiền 3.500.000 đồng). Một số tồn tại, hạn chế chủ yếu: Chi ngân sách sai quy định, chứng từ chi chưa đảm bảo về thủ tục; chi quỹ huy động đóng góp từ phụ huynh một số chứng từ chi sai quy định, không đảm bảo về trình tự, thủ tục.

(2) Đoàn thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành các quy định pháp luật về công tác quản lý, sử dụng ngân sách; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đại tại UBND xã Đức Xuyên tại Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 11/5/2023. Hiện nay Đoàn thanh tra đang thanh tra trực tiếp tại đơn vị theo quy định.

*** Kết quả trong kỳ:** Đã thu hồi số tiền 00đ/21.540.850đ, hiện đang trong thời gian thu hồi theo quy định, dự kiến hoàn thành cuối tháng 6/2023. Qua công tác thanh tra chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

b) Việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

c) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc tham nhũng thuộc phạm vi quản lý

Ngày 13/4/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện đã ban hành cáo trạng số 21/CT-VKS-KRN quyết định truy tố chuyển Tòa án nhân dân huyện để xét xử bị can Vũ Thành Nhân về tội "Tham ô tài sản" quy định tại điểm C, khoản 2, Điều 353 Bộ Luật Hình sự 2015. Nội dung vụ án: Bị can Vũ Thành Nhân với vai trò là Hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Văn Tám, chủ tài khoản có trách nhiệm quản lý tiền lương từ nguồn ngân sách nhà nước, trong giai đoạn từ tháng 12/2021 đến tháng 4/2022, ông Nhân đã chỉ đạo Kế toán lập khống các chứng từ để chi lương trái quy định, gây thiệt hại ngân sách nhà nước số tiền 43.499.063 đồng (trong đó ông Nhân chiếm đoạt số tiền 35.771.151 đồng).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Ưu điểm

Công tác PCTN tiếp tục được UBND huyện Krông Nô quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đã được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được quan tâm, chú trọng, qua đó nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực. Công tác PCTN dần càng đi vào nề nếp, việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực đã trở thành việc làm thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị.

2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác PCTN vẫn còn hạn chế so với yêu cầu, như: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN ở một số đơn vị, địa phương triển khai chưa thường xuyên, liên tục; việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực ở một số nơi còn chưa được quan tâm đúng mức, mang tính hình thức; công tác tự kiểm tra nội bộ, giám sát thực hiện công tác PCTN tại một số đơn vị còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Việc tổ chức thực hiện các quy định về PCTN còn lúng túng, xây dựng kế hoạch PCTN nhưng triển khai thực hiện còn mang tính hình thức.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu chưa thực sự quan tâm đúng mức tới việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN, tiêu cực và công tác tự kiểm tra, giám sát theo quy định về PCTN ở một số đơn vị.

- Công tác tuyên truyền ở các thôn, buôn, bon còn hạn chế do phương pháp tuyên truyền phát luật về PCTN chưa phong phú, trình độ dân trí không đồng đều nên việc tiếp cận còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/01/2015 của Bộ Chính trị, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ, về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 12-CT/TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy, về thực hiện Nghị Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XII về

nâng cao hiệu quả công tác PCTN; Đề án số 09-ĐA/TU ngày ngày 08/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về đấu tranh phòng, chống tham nhũng vặt.

2. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật gắn với nội dung liên quan PCTN, nâng cao nhận thức mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nói riêng và quần chúng nhân dân nói chung trong đấu tranh PCTN.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2023; trong đó chú trọng việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

4. Tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, người đứng đầu, gương mẫu trong công tác PCTN, tiêu cực.

5. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cuộc thanh tra theo kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt; nâng cao chất lượng hiệu quả trong công tác thanh tra, phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan chức năng trong việc phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 phục vụ kỳ họp thứ 06, HĐND huyện khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 của UBND huyện Krông Nô./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT. Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Ngọc Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ

Biểu số 01

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 31/5/2023)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	31
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	29
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	2.038
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và đoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
10	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	02
12	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Vụ	01
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
16	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam).	đồng	21.540.850
17	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	03
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
25	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	243 (cấp huyện)
26	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	108
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng	Triệu đồng	/
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán	%	/
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	335
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
35.2	Số người bị kỷ luật do vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Người	0
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- Khiển trách	Người	0
66.2	- Cảnh cáo	Người	0
66.3	- Cách chức	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp), trong đó:	Người	0
68.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
68.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
68.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
68.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
76	Đất đai	m^2	0
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m^2	0
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m^2	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ

Biểu số 02

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 31/5/2023)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	/	/	/	/
2	/	/	/	/
…				

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ

Biểu số 03

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỞ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 31/5/2023)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	/	/	/	/	/	/	
2	/	/	/	/	/	/	
…							